

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;  
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020**  
**trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện Quyết định số 3195/QĐ-BTP ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (gọi tắt là: Chỉ thị số 32-CT/TW); Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW (sau khi được ban hành), Luật PBGDPL, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020.

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

**2. Yêu cầu**

- Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg), các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng

Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, kết nối, lồng ghép các hoạt động.

- Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

## **II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, kiểm tra về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

1.1. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành văn bản thực hiện Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong tình hình mới (sau khi có Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Quý III, IV/2020 (sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị).

1.2. Tham gia đề xuất, góp ý việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về PBGDPL (trong đó có Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 quy định Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật); nghiên cứu, đề xuất góp ý sửa đổi, bổ sung Luật Hòa giải ở cơ sở trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 619/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2017/TT-BTP.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Hướng dẫn, rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, góp ý, đề xuất chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quy định về nông thôn mới các cấp (xã, huyện, tỉnh), trong đó có góp ý đưa nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vào tiêu chí đánh giá huyện nông thôn mới.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định và do Bộ Tư pháp yêu cầu.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW, Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 619/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tổ chức tập huấn; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tổng kết thực hiện Chương trình số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHTW ngày 14/7/2015 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương và Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp giai đoạn 2015 - 2020 bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp); đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

- + Cấp huyện: Quý II/2020.

- + Cấp tỉnh: Quý III/2020.

1.7. Sơ kết, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương về các lĩnh vực công tác này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **2. Về phổ biến, giáo dục pháp luật**

2.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021, các Đề án (có Kế hoạch triển khai Đề án năm 2020 riêng) và Chương trình phối hợp về PBGDPL; phát huy vai trò của sở, ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối thực hiện các chương trình, đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn chung của Bộ Tư pháp, Kế hoạch thực hiện các đề án của bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cơ quan tư pháp, cơ quan, tổ chức có thành viên Hội đồng cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng cùng cấp.

2.3. Phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2019 và năm 2020; các văn bản pháp luật được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, tham mưu dự thảo chính sách, pháp luật có nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: Cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống cháy nổ; an toàn giao thông đường bộ, đường thủy; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế mà Việt

Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; các điều ước quốc tế về biển mà Việt Nam là thành viên...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2020 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2020.

2.5. Phối hợp PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân, đồng thời thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp; hưởng ứng, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện tích cực dự thi Vòng bán kết và Vòng chung kết Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu “Pháp luật học đường”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm. Thời gian tổ chức Vòng bán kết và Vòng chung kết Cuộc thi “Pháp luật học đường” theo Thể lệ Cuộc thi và hướng dẫn của Ban Tổ chức Cuộc thi.

2.6. Tăng cường truyền thông về PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”, tập trung xây dựng Trang Thông tin điện tử PBGDPL; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Trang tin PBGDPL của sở, ban, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7. Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, theo quy định của Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

2.8. Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm theo tiến độ quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.

2.9. Rà soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên biệt.

a) Tổ chức Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi về pháp luật phòng, chống tham nhũng (có văn bản hướng dẫn riêng).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, nhất là kỹ năng PBGDPL cho đối tượng đặc thù gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

#### 2.10. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (chỉ đạo, hướng dẫn chung); đề nghị Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc; sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

#### 2.11. Tiếp tục tăng cường PBGDPL về phòng chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### 3. Về hòa giải ở cơ sở

3.1. Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2023, nhất là thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tham gia Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác dân vận trong thực thi pháp luật về hòa giải ở cơ sở (theo Kế hoạch của Ban Dân vận Trung ương).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2020.

#### **4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước**

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.2. Thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; ban, ngành cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.3. Kiểm tra, kiến nghị việc xử lý hương ước, quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.



- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Dân tộc, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

**5. củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chú trọng tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL, cập nhật thông tin, kiến thức pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

**6. Tăng cường xã hội hóa về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, tổ chức hành nghề về pháp luật, cá nhân, tổ chức khác và sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Hội Luật gia; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2020 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 10/02/2020 (phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

#### **2. Sở Tư pháp**

2.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

2.2. Chủ trì, phối hợp với đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL trên địa bàn tỉnh, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

4. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện việc xây dựng, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin trên Trang thông tin điện tử PBGDPL.

5. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành của Trung ương, Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành mức chi đảm bảo cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, hướng dẫn hoặc báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP Lê Minh Hiền (theo dõi);
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- NC (Đ);
- Lưu: VT. Tr 05/01.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Quân**